

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt tổ chức chủ trì, chủ nhiệm, kinh phí, phương thức khoán chi và thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh bắt đầu thực hiện từ năm 2025: “Tạo lập, quản lý bảo hộ sở hữu trí tuệ cho sản phẩm đặc trưng, có lợi thế của một số huyện trên địa bàn tỉnh Phú Thọ”

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật khoa học và công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 04/01/2022 của UBND tỉnh Phú Thọ về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHCN ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 11/2015/QĐ-UBND ngày 27/8/2015 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc Quy định cụ thể về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước tỉnh Phú Thọ; Quyết định số 18/2019/QĐ-UBND ngày 14/11/2019 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 27/8/2015 của UBND tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Nghị quyết số 19/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung và mức chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 18/01/2021 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 1681/QĐ-UBND ngày 16/8/2024 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh thực hiện mới từ kế hoạch năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc duyệt phân bổ chi tiết kinh phí thực chi hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; các Chương trình, kế hoạch phát triển KH&CN năm 2025;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tư vấn giao trực tiếp tổ chức chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh: Tạo lập, quản lý bảo hộ sở hữu trí tuệ cho sản phẩm đặc trưng, có lợi thế của một số huyện trên địa bàn tỉnh Phú Thọ, họp ngày 24/12/2024; Biên bản thẩm định kinh phí thực hiện nhiệm vụ của Tổ thẩm định kinh phí ngày 22/01/2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công nghệ và Đổi mới sáng tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm, kinh phí, phương thức khoán chi và thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, bắt đầu thực hiện từ năm 2025:

1. Tên nhiệm vụ: Tạo lập, quản lý bảo hộ sở hữu trí tuệ cho sản phẩm đặc trưng, có lợi thế của một số huyện trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

2. Mã số nhiệm vụ: 01/DA-PTTSTT.PT/2025.

3. Tổ chức chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ:

- Tổ chức chủ trì: Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ.

- Chủ nhiệm: Bà Bùi Thị Hồng Nhung – Trưởng phòng Hành chính – Tổng hợp, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

4. Tổng kinh phí thực hiện nhiệm vụ: 1.138.000.000 đồng (*Một tỷ một trăm ba mươi tám triệu đồng chẵn*). Trong đó:

- Ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ tỉnh: 938.000.000 đồng (*Chín trăm ba mươi tám triệu đồng chẵn*);

- Nguồn vốn khác: 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng chẵn*);

5. Phương thức khoán chi: Khoán chi từng phần, trong đó:

- Kinh phí khoán chi từ nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN: 557.400.000 đồng (*Năm trăm năm mươi bảy triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn*).

+ Kinh phí không khoán chi từ nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN: 380.600.000 đồng (*Ba trăm tám mươi triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn*).

6. Phân kỳ đầu tư từ nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN tỉnh:

- Năm 2025: 380.000.000 (*Ba trăm tám mươi triệu đồng chẵn*);

- Năm 2026: 337.000.000 (Ba trăm ba mươi bảy triệu đồng chẵn);
 - Năm 2027: 221.000.000 (Hai trăm hai mươi mốt triệu đồng chẵn).
7. Thời gian thực hiện: 30 tháng (kể từ ngày ký hợp đồng); trong đó:
- + Thời gian triển khai thực hiện: 28 tháng;
 - + Thời gian hoàn thiện và nộp hồ sơ đánh giá nghiệm thu: 02 tháng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Trưởng phòng Công nghệ và Đổi mới sáng tạo chủ trì, phối hợp với Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh: Hướng dẫn tổ chức chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ nêu tại Điều 1 hoàn tất thủ tục để ký hợp đồng thực hiện nhiệm vụ; tham mưu cho Giám đốc sở quản lý nhiệm vụ theo đúng quy định hiện hành

2. Tổ chức chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ nêu tại Điều 1 có trách nhiệm: Triển khai theo đúng mục tiêu, nội dung thuyết minh dự án được phê duyệt và hợp đồng được ký kết; quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chi cục trưởng Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, chủ nhiệm nhiệm vụ; Trưởng phòng Công nghệ và Đổi mới sáng tạo; Giám đốc Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính, KBNN khu vực VIII;
- Quỹ PT KH&CN;
- Công TTĐT tỉnh (p/h)
- GD, PGD Sở (Ô. Đạt);
- TT KH&CN, ĐMST&CĐS;
- Lưu: VT, CN&ĐMST (10b).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Minh Tường